

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 19-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Hằng.

Ông Nguyễn Văn Thiện.

- ***Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:*** Bà Đỗ Thị Kim Oanh, Thư ký
Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- ***Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*** Bà Nguyễn Thị Thu Huyền,
Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Ninh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Đại D, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1985 tại thành phố Hải Phòng; thường trú: phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đắc N và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Tuyết M và 02 con; nhân thân: Ngày 15/6/2006 TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, ngày 18/12/2007 TAND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, ngày 12/6/2013 TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; bị tạm giữ ngày 31/12/2022 chuyển tạm giam ngày 09/01/2023; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1990, thường trú: phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Vũ Hồng Tuyên, Luật sư của Văn phòng Luật sư Nam Sơn thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 7/2017, Lê Đại D có ký hợp đồng vận tải với chị Vũ Thị Mai H (sinh năm 1984, thường trú phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh). Quá trình hợp tác làm ăn đến tháng 11/2017, D nợ chị H số tiền 611.000.000 đồng. Do ở xa nên đến đầu tháng 5/2020, chị H đã ủy quyền cho anh Nguyễn Duy T đòi số tiền D nợ chị H. Anh T đã nhiều lần gọi điện cho D thông báo về việc mình được chị H ủy quyền làm việc yêu cầu D trả nợ. Khoảng 10 giờ ngày 16/5/2020, anh T gọi điện cho D để đòi tiền thì được D hẹn đến địa chỉ văn phòng làm việc của D tại quận H, thành phố Hải Phòng để nói chuyện. Anh T cùng với anh Giang Văn C (sinh năm 1987, thường trú quận H, thành phố Hải Phòng) và anh Trương Hiến Th (sinh năm 1996, thường trú quận H, thành phố Hải Phòng) đến văn phòng của D. Tại đây, anh T, anh C và anh Th ngồi tại băng ghế dài (sô pha) còn D ngồi ở băng ghế ngắn vuông góc với băng ghế dài để nói chuyện. Trong phòng lúc này còn có Đặng Đức M (sinh năm 1987, thường trú xã Toàn Thắng, huyện T, thành phố Hải Phòng) là nhân viên của D. Khi anh T nói về việc yêu cầu D trả nợ cho chị H thì D cho rằng đó là việc giữa D và chị H, D không làm ăn và không nợ tiền T. Dẫn đến hai bên mâu thuẫn cãi nhau. D lúc này tay trái đang cầm sẵn điều cày đã đứng dậy chuyển điều cày sang tay phải, quay về phía anh T, vụt một phát từ sau ra trước, từ trên xuống dưới trúng vào đầu anh T làm anh T ngã về phía sau. Sau đó, D và anh T xảy ra xô xát bằng tay chân. D tiếp tục cầm điều cày vụt một phát từ sau ra trước, từ trên xuống dưới về phía anh T, anh T đưa tay trái về phía trước để đỡ thì điều cày trúng phần cẳng tay trái của anh T. Chiếc điều cày tuột khỏi tay D, văng và lăn vào phía góc nhà. Sau đó, anh T được đưa đi cấp cứu, D được Công an đưa về trụ sở làm việc. D đã giao nộp: 01 chiếc điều cày bằng tre không có nổ điều, có bọc kim loại ở phần hút dài 0,57 m, đường kính 0,04 m; 01 nĩa điều bằng gang dài 0,07 m, đường kính 0,035 m; 01 ti vi nhãn hiệu Sony đã bị hư hỏng màn hình.

Giám định pháp y đối với anh Nguyễn Duy T có: Vết thương vùng cằm trái dài 03 cm, sưng nề bầm tím quanh mắt trái, sưng nề 1/3 cẳng tay trái, gãy 1/3 xương trụ trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 13%; Vết bầm tím quanh mắt trái không ảnh hưởng thị lực và vết xây xước da gối phải sẽ khỏi hoàn toàn, không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm

tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 15/9/2020, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án Cố ý gây thương tích. Ngày 15/10/2020, Cơ quan điều tra khởi tố bị can đối với Lê Đại D. Sau khi xác định bị can Lê Đại D vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Lê Đại D. Đến ngày 31/12/2022, D đầu thú tại Công an quận Hải An.

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sony bị hư hỏng màn hình cho Lê Đại D. Còn 01 chiếc điều cày bằng tre không có nỏ điều và 01 nỏ điều bằng gang đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An quản lý.

Bị hại là anh Nguyễn Duy T cùng anh Giang Văn C và anh Trương Hiến Th cho rằng ngoài Lê Đại D thì còn có Đặng Đức M có hành vi túm cổ áo ấn anh T ngồi xuống ghế với tư thế ngửa mặt và dùng tay đấm liên tiếp vào đầu và mặt anh T. Cùng lúc đó có Nguyễn Trọng L (sinh năm 1984, thường trú phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng), Lương Duy K (sinh năm 1991, thường trú xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng) và Nguyễn Văn C (sinh năm 1975, thường trú phường S, quận H, thành phố Hải Phòng) cũng tham gia đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Duy T. Theo cơ quan điều tra thì ngoài lời khai của anh Giang Văn C, anh Trương Hiến Th và bị hại thì không có tài liệu nào khác chứng minh sự việc trên. Do đó, ngày 28/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi của Đặng Đức M, Nguyễn Trọng L, Hoàng Văn Việt, Lương Duy K và Nguyễn Văn C để tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý.

Ngoài lời khai trên, bị hại công nhận kết luận điều tra, cáo trạng truy tố đúng hành vi mà bị cáo đã gây thương tích cho bị hại. Bị hại đã nhận được số tiền 100.000.000 đồng bị cáo D bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm. Bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Lê Đại D; đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 25/5/2023 truy tố bị cáo Lê Đại D về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội phạm và hình phạt, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đại D từ 27 tháng đến 33 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Về biện pháp tư pháp, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày bằng tre không có nõ điều và 01 nõ điều bằng gang.

Bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không có yêu cầu nên không giải quyết.

- Về nghĩa vụ nộp án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội, đồng ý với nội dung truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tại bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Từ việc nợ nần trong làm ăn, rồi phát sinh mâu thuẫn và dẫn đến xô xát, bị cáo là người trực tiếp đập điều cày gây thương tích cho anh T; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã khai báo nội dung sự việc, nộp lại điều cày gây thương tích và bồi thường cho bị hại. Bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử khoan hồng xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sửa chữa bản thân, sớm được hòa nhập xã hội và giúp đỡ gia đình.

Căn cứ quá trình tranh tụng, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hải An, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lê Đại D

[2.1] Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/5/2020, khi anh T đến nói chuyện yêu cầu D trả nợ tiền cho chị H trong việc làm ăn, D cho rằng anh T không có quyền đòi tiền D nên hai bên đã to tiếng xảy ra xô xát. Bị cáo D dùng điều cày bằng tre có nõ điều bằng gang đập gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

[2.2] Bị cáo nhận thức được xô xát, gây thương tích cho người khác là trái pháp luật. Chỉ vì bức tức nên bị cáo đã dùng điều cày đập bị hại. Như vậy, bị cáo đã gây thương tích cho bị hại với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác.

[2.4] Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.5] Bị cáo sử dụng điều cày bằng tre có nõ điều bằng gang là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% nên bị cáo Lê Đại D đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

[4.1] Hiện nay, xu hướng sử dụng bạo lực để giải quyết những mâu thuẫn trong cuộc sống đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác không chỉ thiệt hại cho người bị xâm hại mà còn gây bức xúc, hoang mang dư luận trong nhân dân, gây ra tình trạng mất an ninh trật tự. Để ngăn chặn những hành vi này cần phải áp dụng các hình thức xử phạt đối người vi phạm đảm bảo trừng trị và giáo dục người vi phạm ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Trong vụ án, bị cáo đã phạm tội nên cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

[4.2] Về nhân thân, bị cáo đã có 03 tiền án nhưng đã chấp hành xong nên được đương nhiên xóa án theo điểm b khoản 2 Điều 70, Điều 73 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

Bản án số 113/2006/HSST ngày 15/6/2006 của TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 29/9/2010. Tiền án này bị cáo D được xóa ngày 29/9/2010.

Bản án số 58/2007/HSST ngày 18/12/2007 của TAND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 17/8/2012. Tiền án này bị cáo D được xóa ngày 17/8/2012.

Bản án số 54/2013/HSPT ngày 12/6/2013 của TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tháng 2/2014 và nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm. Tiền án này của bị cáo D được xóa tháng 2/2016.

Mặc dù các tiền án trước đã được xóa nhưng bị cáo vẫn phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Từ giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo cũng đã bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.5] Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng; xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Do vậy, xử phạt bị cáo Lê Đại D với mức hình phạt tù theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về biện pháp tư pháp

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu nội dung khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về xử lý vật chứng, 01 chiếc điều cày bằng tre không có nỗ điều và 01 nỗ điều bằng gang được bị cáo dùng để đánh bị hại đều liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm nộp án phí

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Xử:

Phạt bị cáo Lê Đại D 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2022.

Tịch thu tiêu hủy: 01 điều cày không có nỗ làm bằng tre, 01 nỗ điều làm bằng gang (chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

Bị cáo Lê Đại D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đại D, bị hại là anh Nguyễn Duy T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06)
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND, Công an quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Phương